TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**
Số: 34/2019/QĐST-HNGĐ	*Bắc Giang, ngày 11 tháng 02 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 33/2019/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 01 năm 2019 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" giữa:

* Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Thôn G, xã T, huyện H, tỉnh Bắc Giang.

* Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Mai H, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Số nhà A, phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 01 năm 2019;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn M và chị Nguyễn Thị Mai H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh M nuôi dưỡng con chung Nguyễn Minh S, sinh ngày 13/11/2015, chị H nuôi dưỡng con chung Nguyễn Quỳnh C, sinh ngày 13/11/2017. Về cấp dưỡng nuôi con chung, các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, anh M, chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Các bên đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Văn M phải chịu cả 150.000đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà anh M đã nộp theo biên lai số AA/2016/0000219 ngày 28/01/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B. Hoàn trả anh M 150.000đồng tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- CCTHADS TP. B;
- VKS TP. B;
- Các đương sự;
- UBND phường N, thành phố B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Chuyền